

Course: HCMUS\_Cycle 8\_ INFS702 - IT SERVICE MANAGEMENT- Onsite2

Lecturer : Mr. Indra Wijaya

#	AUT ID		Family Name	First name	Note	Room 11B Morning September 30	Room 11E Morning October 3	Room 11E Afternoon October 3	Room 11F Afternoon October 4
1	1325907	1159056	LE HUYNH ANH	TUAN	Cycle 5				
2	14873757	1259006	KIEU MINH	CANH	Cycle 8				
3	14873751	1259010	NGUYEN HUY	HOANG	Cycle 8				
4	14873754	1259012	DINH THIEN	HOANG	Cycle 8				
5	14873753	1259028	DO DUY	PHUC	Cycle 8				
6	16943738	1259035	NGUYEN TRUNG	TRUC	Cycle 8				
7	16944001	1359006	TRAN DUC	VINH	Cycle 8				
8	16944349	1359012	PHAN NGUYEN DANG	KHOA	Cycle 8				
9	16943792	1359016	LE NGHIEM MINH	KHANG	Cycle 8				
10	16943781	1359020	NGUYEN PHAN HOAI	NAM	Cycle 8				
11	16944217	1359021	CHIEM NHAT	THANH	Cycle 8				
12	16947391	1359024	DANG VAN	LONG	Cycle 8				
13	16943784	1359033	NGUYEN PHAM HUY	KHIEM	Cycle 8				
14	15905082	1359035	LAM MINH	TRIET	Cycle 7				
15	16942510	1359055	PHAM THIEN	AN	Cycle 8				
16	15905046	1359056	NGUYEN TAT	THONG	Cycle 7				
17	16944017	1459001	LE DUC	ANH	Cycle 8				
18	16944365	1459003	PHAM XUAN	BACH	Cycle 8				
19	16949505	1459004	NGO HA GIA	BAO	Cycle 8				
20	16942436	1459013	PHAM TRAN TUAN	DAT	Cycle 8				
21	16944007	1459021	LE HOANG	HUY	Cycle 8				
22	16943932	1459023	VU QUANG	HUY	Cycle 8				
23	16944374	1459025	BUI QUOC	KHIEM	Cycle 8				
24	16944219	1459026	TO NHAN	KIET	Cycle 8				
25	16943942	1459027	TRANG TRI	KIET	Cycle 8				

Course: HCMUS\_Cycle 8\_ INFS702 - IT SERVICE MANAGEMENT- Onsite2

Lecturer : Mr. Indra Wijaya

#	AUT ID		Family Name	First name	Note	Room 11B Morning September 30	Room 11E Morning October 3	Room 11E Afternoon October 3	Room 11F Afternoon October 4
26	16943960	1459028	TRAN NGUYEN BAO	LAM	Cycle 8				
27	16943992	1459031	TRAN GIA	LINH	Cycle 8				
28	16943999	1459032	LE HUNG KIEN	LUAN	Cycle 8				
29	16942523	1459035	NGUYEN HIEP	MINH	Cycle 8				
30	16943794	1459034	NGUYEN BINH	MINH	Cycle 8				
31	16942517	1459036	PHAM HUYNH TRI	MINH	Cycle 8				
32	16944369	1459041	CAO DUONG	PHAT	Cycle 8				
33	16943987	1459043	TRAN NGOC	PHU	Cycle 8				
34	16942508	1459044	NGUYEN NHAT	QUANG	Cycle 8				
35	16942530	1459046	NGUYEN VIET	THANH	Cycle 8				
36	16943762	1459047	NGUYEN DUY	THANG	Cycle 8				
37	16943774	1459050	NGUYEN QUOC	TOAN	Cycle 8				
38	16943739	1459053	NGUYEN TRONG	TRI	Cycle 8				
39	16943787	1459054	LUU THANH	TU	Cycle 8				
40	16943782	1459056	MA GIA	TUAN	Cycle 8				
41	16944196	1459057	HOANG DUC	VIET	Cycle 8				
42	16943768	1459059	NGUYEN THANH THE	VINH	Cycle 8				
43	16944212	1459060	CHIEM TRIEU	VINH	Cycle 8				